TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 1064/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 0511/2025/TB-TLVDS ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Võ Chí T,** sinh năm: 2000, CCCD: 087200006778

Địa chỉ: Tổ H ấp A đường T, xã T, tỉnh Đồng Tháp (trước là tổ G ấp A T, T, Đồng Tháp).

2/ Bà **Trần Thảo H,** sinh năm: 2001, CCCD: 079301020704

Địa chỉ: 194/50/23 đường B, phường B (trước là Phường B1, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Võ Chí T và bà Trần Thảo H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B1, quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh. Theo giấy chứng nhận kết hôn số 80 ngày 30/09/2023. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống nên phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn mặc dù đôi bên đã cố gắng hàn gắn. Từ năm 2023, đôi bên ly thân nhau đến nay. Nay, đôi bên nhận thấy cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên đôi bên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có hai người con chung:

- Võ Ngọc Bảo H1, sinh ngày: 28/11/2023

- Võ Bảo N, sinh ngày: 19/02/2025

Đôi bên thống nhất giao hai con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T trợ cấp nuôi hai con chung với mức 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng/trẻ tương đương 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng/hai trẻ.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung

Vì quyền lợi của trẻ, khi có căn cứ, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

[5] Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông T và bà H phải chịu.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Ông Võ Chí T và bà Trần Thảo H thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Chí T và bà Trần Thảo H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai người con chung là Võ Ngọc Bảo H1 - sinh ngày 28/11/2023 và Võ Bảo N - sinh ngày 19/02/2025. Đôi bên thống nhất giao hai con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T trợ cấp nuôi hai con chung với mức 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng/trẻ tương đương 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng/hai trẻ.

Ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung

Vì quyền lợi của trẻ, khi có căn cứ, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án về tiền trợ cấp nuôi con mà ông T không thi hành thì hàng tháng ông T phải chịu tiền lãi trên số tiền phải

thi hành tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất qui định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Võ Chí T và bà Trần Thảo H phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012396 ngày 29/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV5, TPHCM;
- PTHAKV5, TPHCM;
- UBND Phường Bình Thạnh, TPHCM;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo